

Bản án số: 04/2022/HS-PT

Ngày: 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN G1DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lệ

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 338/2021/HSPT ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Dương Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HSST ngày 22-10-2021 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Dương Minh T; sinh năm: 1997 tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 45/25/9 đường Đ, Phường 6, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 17/9 đường D, Phường 1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: G1viên Công ty Luật; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn C và bà: Trần Phương T1; tiền án: Không; tiền sự: Không; G1thân: Tốt;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Minh T:

Luật sư H và Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, làm việc tại Văn phòng Luật sư V (Luật sư có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 24/8/2020, tại khách sạn “K2”, địa chỉ: 766/12 đường S, Phường S1, Quận S2, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội 5 - PC02 Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt quả tang 03 cặp nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm, cụ thể: Tại phòng 204 có A1 và A2, tại phòng 304 có E1 và E2, tại phòng 305 có G1 và G2. Tất cả các đối tượng này đều khai nhận mua bán dâm thông qua sự môi giới của Dương Minh T. Do đó khi T đang đi trên đường 3/2 thì được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 mời T về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra đã xác định: Vào sáng ngày 24/8/2020, G1 dùng nick Zalo tên “G5” nhắn tin cho Dương Minh T với nội dung muốn tìm 03 gái bán dâm thì T gửi nhiều hình ảnh của các gái bán dâm qua Zalo cho G1 chọn. Sau đó, G1 chọn được 03 gái bán dâm tên A2 (tên Zalo là Ắ), E2 (tên Zalo là Ê), G2 và yêu cầu T dẫn đến nhà hàng K, địa chỉ: Phường S1, Quận S2. Tiếp đó, T đã lập một nhóm Zalo bao gồm A2, G2, E2 và T, trong đó T là trưởng nhóm, mục đích để thỏa thuận về việc mua bán dâm, theo đó giá bán dâm của E2 là 2.500.000 đồng, còn G2 và A2 thì mỗi người là 3.500.000 đồng. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày, T đến nhà hàng K gặp G1 thì tại đây còn có E1 và A1 (là bạn của G1), sau đó, A2, E2 và G2 cùng đến nhà hàng. Sau khi thỏa thuận giá cả, G1 đưa cho T số tiền tiền mua dâm của G1, E1 và A1 là 9.500.000 đồng. Khoảng hơn 30 phút sau, các đối tượng: G1, E1, A1, G2, E2, A2 cùng đi đến khách sạn “K2”, thuê 03 phòng 204, 304, 305 để thực hiện hành vi mua bán dâm và bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang như đã nêu ở trên. Về số tiền thu lợi do môi giới mua bán dâm thì T sẽ được hưởng 5% của số tiền 9.500.000 đồng là 475.000 đồng.

Ngoài ra, Dương Minh T, G1 và E2 còn khai nhận trước đó T đã môi giới cho E2 bán dâm và T môi giới gái bán dâm cho G1, nhưng tất cả không nhớ rõ cụ thể thời gian, địa điểm thực hiện hành vi nên Cơ quan điều tra không xử lý về hành vi này.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HSST ngày 22-10-2021 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Minh T phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Dương Minh T;

Xử phạt bị cáo Dương Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/10/2021 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 03/11/2021 bị cáo Dương Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Dương Minh T khai nhận hành vi vi phạm của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện thì xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Dương Minh T về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và tuyên phạt bị cáo mức án 03 năm 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và giữ nguyên mức án sơ thẩm.

- Luật sư H và Luật sư N bào chữa cho bị cáo Dương Minh T đồng ý với tội danh, khung hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Luật sư cũng trình bày về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, cha mẹ bị cáo bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo khai báo thành khẩn, hiểu biết pháp luật của bị cáo có phần hạn chế, bị cáo chưa hưởng lợi, gia đình bị cáo thuộc trường hợp có công với Cách mạng và bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Từ đó, Luật sư cho rằng mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nhưng mức án sơ thẩm là nghiêm khắc nên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn bảo lưu quan điểm về việc giải quyết vụ án như đã nêu trên. Các Luật sư bảo vệ quan điểm bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 24/8/2020, thông qua mạng xã hội Zalo, Dương Minh T đã làm trung gian môi giới cho A2, E2 và G2 bán dâm cho A1, E1 và G1 với tổng số tiền mua bán dâm là 9.500.000 đồng, trong đó T được hưởng 05% tiền hoa hồng là 475.000 đồng. Ngay khi các đối tượng này đang thực hiện hành vi mua bán dâm, lúc 20 giờ 25 phút ngày 24/8/2020, tại khách sạn “K2”, địa chỉ: Phường S1, Quận S2, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Đội 5 - PC02 Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Dương Minh T về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Ngày 22/10/2021, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 03/11/2021 bị cáo Dương Minh T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo:

Bị cáo Dương Minh T đã có hành vi làm người trung gian, môi giới cho người mua dâm và người bán dâm gặp nhau, thực hiện hành vi mua bán dâm nên bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 10 xét xử về tội “Môi giới mại dâm” là có căn cứ. Bị cáo Dương Minh T nhận biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội mà còn ảnh hưởng đến đạo đức truyền thống, thuần phong mỹ tục và đời sống văn hóa của dân tộc, do đó cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Tuy vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và G1 thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Dương Minh T thật thà khai báo; ăn năn hối cải; cha bị cáo có thời gian cống hiến trong lực lượng vũ trang, được Nhà nước tặng thưởng: Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba), bản thân bị cáo cũng đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng và xử phạt bị cáo mức án 03 năm 06 tháng tù.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo tác động gia đình làm đơn xin nộp số tiền án phí sơ thẩm nhưng do bản án hình sự sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa đủ điều kiện để nộp án phí. Ngoài ra, cha bị cáo cũng có đơn xin cứu xét nêu về hoàn cảnh khó khăn của gia đình bị cáo và đơn này được Công an quận G xác nhận vào ngày 20/12/2021, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét đơn này và các tài liệu khác có trong hồ sơ để xác định về hoàn cảnh của bị cáo.

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự và có hoàn cảnh khó khăn như đã nêu ở trên nhưng với hành vi và tính chất phạm tội của bị cáo thì Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là tương xứng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và không chấp nhận lời trình bày của Luật sư tại phiên tòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Minh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt: **Dương Minh T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 10; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- THA Quận 10; (2)
- TAND Quận 10; (2)
- Công an Quận 10; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)

Ngô Ngọc Thắng